

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 10
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:70/2025/QĐST-HNGĐ

TP.Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 7 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10- THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84, 116, 118 Luật hôn nhân và gia đình .

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 279/2025/TLST-VHNGĐ ngày 09/4/2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản sau khi ly hôn; gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Ông Trần Văn H, sinh ngày 16/01/1891; CCCD số 079081033646, cấp ngày 10/8/2024; Địa chỉ: A18/3, ấp 2, xã Hưng Long, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà Hồ Thị Thanh T, sinh ngày 06/7/1984; CCCD số 079184026049, cấp ngày 23/7/2024; Địa chỉ: A18/3, ấp 2, xã Hưng Long, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:

Ông Trần Văn H và bà Hồ Thị Thanh T yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn; bà Hồ Thị Thanh T và ông H có nơi cư trú tại xã Hưng Long, Thành phố Hồ Chí Minh và các đương sự lựa chọn Tòa án nhân dân Khu vực 10, nên đây là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 10, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về yêu cầu của đương sự:

- Xét về quan hệ hôn nhân: Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 09/7/2025, các đương sự thống nhất trình bày: Ông Trần Văn H và bà Hồ Thị Thanh T tự nguyện kết hôn vào năm 2008. Theo giấy chứng nhận kết hôn số 205; ngày 10/11/2008; do Ủy ban nhân dân xã Hưng Long, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh cấp. Thời gian đầu sống chung hạnh phúc. Đến đầu năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc. Nay xét thấy tình cảm không còn, ông H và bà T yêu cầu được thuận tình ly hôn.

- Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số giấy chứng nhận kết hôn số 205; ngày 10/11/2008; do Ủy ban nhân dân xã Hưng Long, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh cấp thì có đủ cơ sở để xác định các đương sự là hôn nhân hợp pháp. Do tình trạng mâu thuẫn trong quan hệ hôn nhân giữa các đương sự là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt nên công nhận sự thuận tình ly hôn của các đương sự.

Về con chung: ông Trần Văn H và bà Hồ Thị Thanh T có 02 con chung tên Trần Hồ Anh Kiệt, sinh ngày 05/3/2012 và Trần Hồ Kim Tuyền, sinh ngày 03/11/2014; sau khi ly hôn ông H và bà T thỏa thuận giao trẻ Kiệt và trẻ Tuyền cho bà T nuôi dưỡng. Các đương sự thỏa thuận ông H không cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung và nợ chung: Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về các vấn đề khác: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về lệ phí: Ông Trần Văn H và bà Hồ Thị Thanh T chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm .

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Văn H và bà Hồ Thị Thanh T thuận tình ly hôn với nhau. Giấy chứng nhận kết hôn số 205; ngày 10/11/2008; do Ủy ban nhân dân xã Hưng Long, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh cấp không còn giá trị pháp lý.

Về con chung: ông Trần Văn H và bà Hồ Thị Thanh T thỏa thuận giao 02 con chung tên Trần Hồ Anh Kiệt, sinh ngày 05/3/2012 và Trần Hồ Kim Tuyền, sinh ngày 03/11/2014 cho bà T nuôi dưỡng.

Ông Trần Văn H có quyền, nghĩa vụ tới lui thăm nom chăm sóc con chung không ai có quyền cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó. Cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Vì lợi ích con chung, các đương sự có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Về cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự thỏa thuận không cấp dưỡng nuôi con. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với ông H.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết

Các vấn đề khác: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Trần Văn H và bà Hồ Thị Thanh T chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0052230 ngày 04/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh. Các đương sự đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự (2).
- VKSND KV10 (2).
- Phòng THADS HKV10 (1).
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (4).

THẨM PHÁN

2AAKKBQ*jggcag+

Vũ Ngọc Chiến